|  |  |
| --- | --- |
| JSTL là gì? | JSTL (JavaServer Pages Standard Tag Library) là một thư viện các thẻ (tags) chuẩn được cung cấp bởi Java EE, giúp đơn giản hóa việc viết mã trong JSP (JavaServer Pages). JSTL cung cấp một tập hợp các thẻ để thực hiện các chức năng phổ biến như xử lý logic điều kiện, vòng lặp, định dạng dữ liệu, truy vấn cơ sở dữ liệu, và thao tác với XML. |
| Vì sao phải sử dụng JSTL mà không nhúng Java và JSP? | Việc sử dụng JSTL thay vì nhúng mã Java trực tiếp vào JSP mang lại một số lợi ích như sau:  **Tăng tính đọc hiểu và bảo trì mã nguồn:** JSTL sử dụng cú pháp ngắn gọn, dễ đọc hơn so với mã Java thuần.  **Tách biệt logic và giao diện:** JSTL giúp giữ mã JSP tập trung vào phần hiển thị (view) và giảm sự phức tạp do nhúng logic Java vào trang.  **Tính nhất quán:** JSTL cung cấp các thẻ chuẩn hóa, đảm bảo sự đồng nhất trong cách viết mã JSP.  **Hỗ trợ lập trình viên ít kinh nghiệm với Java:** Người không quen với mã Java có thể dễ dàng làm việc với các thẻ JSTL. |
| Muốn sử dụng vòng lặp ở JSTL thì làm ntn? JSTL có hỗ trợ while, do…while hay không? | Để sử dụng vòng lặp trong JSTL, bạn sử dụng thẻ <c:forEach>. Cú pháp cơ bản như sau:  jsp  Copy code  <c:forEach var="item" items="${list}">  ${item}  </c:forEach>  **var**: Tên biến để đại diện cho từng phần tử trong danh sách.  **items**: Danh sách hoặc mảng cần lặp qua.  JSTL không hỗ trợ trực tiếp các vòng lặp while hoặc do…while. Để thực hiện hành vi tương tự, bạn có thể xử lý logic bên ngoài (trong Java) trước và truyền giá trị đã xử lý vào JSP. |
| if và switch…case ở JSTL được sử dụng thông qua thẻ gì? Phân biệt? | **if trong JSTL:** Được sử dụng thông qua thẻ <c:if>. Cú pháp:  jsp  Copy code  <c:if test="${condition}">  Nội dung nếu điều kiện đúng  </c:if>  **test**: Biểu thức logic cần kiểm tra.  **switch…case trong JSTL:** Được thực hiện thông qua <c:choose>, kết hợp với <c:when> và <c:otherwise>. Cú pháp:  jsp  Copy code  <c:choose>  <c:when test="${condition1}">  Nội dung nếu điều kiện 1 đúng  </c:when>  <c:when test="${condition2}">  Nội dung nếu điều kiện 2 đúng  </c:when>  <c:otherwise>  Nội dung nếu không điều kiện nào đúng  </c:otherwise>  </c:choose>  **Phân biệt:**  <c:if>: Dùng khi bạn chỉ cần kiểm tra một điều kiện duy nhất.  <c:choose>: Dùng khi cần kiểm tra nhiều điều kiện theo kiểu phân nhánh (giống switch…case trong Java). |
| Muốn show dữ liệu ở JSTL thì làm như thế nào | Để hiển thị dữ liệu trong JSTL, bạn sử dụng thẻ ${} (Expression Language - EL) hoặc các thẻ JSTL hỗ trợ như <c:out>. Ví dụ:  Sử dụng EL:  jsp  Copy code  ${variableName}  Trong đó variableName là tên biến hoặc thuộc tính đã được đặt trong phạm vi (scope) như request, session, application.  Sử dụng <c:out>:  jsp  Copy code  <c:out value="${variableName}" />  **Ưu điểm của <c:out>**: Hỗ trợ xử lý các ký tự đặc biệt để tránh lỗi hiển thị (escaping HTML). |
|  |  |